CÂU CHUYỆN VỀ HAI CHÂU Á(*)

EVAN A. FEIGENBAUM(**), ROBERT A. MANNING(***) (2012). "A tale of two Asias". *East Asia Forum*, 4/12/2012, 4 p. http://www.eastasiaforum.org/2012/12/04/a-tale-of-two-asias/.

THU HƯƠNG
dịch

Trong mấy tháng qua, có hai châu Á - hoàn toàn chẳng tương thích gì với nhau - cùng lúc nổi lên như cồn. Châu Á thứ nhất là "châu Á Kinh tế" - được ví như Ông Thiện - một khu vực năng động, hội nhập với 53% lượng giao dịch thương mại được thực hiện ngay trong châu lục. Đây cũng là một nền kinh tế có tổng trị giá lên tới 19 nghìn tỷ USD và đã trở thành động cơ của tăng trưởng toàn cầu. Và châu Á thứ hai là "châu Á An ninh" – được ví như Ông Ác – một khu vực bất ổn của nhiều cường quốc hoài nghi lẫn nhau, có xu hướng đề cao chủ nghĩa dân tộc và chủ trương phục hồi lãnh thổ, leo thang trong các tranh cãi về lãnh thổ xung quanh những khu vực bãi đá, bãi cát ngầm và sự chạy đua vũ trang sẵn sàng cho xung đột.

Trong châu Á ngày nay, kinh tế và an ninh không còn song hành nữa mà đã trở thành hai vấn đề xung khắc lẫn nhau.

Trên một lĩnh vực, các nền kinh tế châu Á những năm qua đã trở nên ngày càng dựa vào Trung Quốc – và phụ thuộc lẫn nhau – về thương mại, đầu tư và thị trường. Và xu hướng hội nhập kinh tế khu vực này ngày càng trở nên mạnh mẽ trong vòng bốn năm qua bởi sự điêu đứng của châu Âu và sự tăng trưởng chậm chạp của Mỹ. Nhưng những nền kinh tế này giờ đây lại đang giao thương với nhau bằng lời lẽ của chủ nghĩa dân tộc, xây dựng lực lượng hải quân, mua thêm vũ khí và tăng cường khả năng triển khai quân sự. Trừ ngoại lệ là Trung Quốc, tất cả những quốc gia châu Á lớn khác, cho dù nền kinh tế đang ngày càng hội nhập vào nhau hơn, đều thay đổi chính sách vượt Thái Bình Dương, vươn tới Hoa Kỳ để đảm bảo an ninh.

Nói một cách thẳng thắn, châu Á Kinh tế và châu Á An ninh càng ngày càng trở nên không thể hòa hợp được. Khi châu Á Kinh tế đang thắng thế trong một thập kỷ rưỡi vừa qua sau

---

(*) Đây là bài do chính tác giả rút gọn của ấn phẩm cùng tên đăng lần đầu trên tạp chí *Foreign Policy*, tháng 10/2012.

(**) Viện sĩ cao cấp, Ban châu Á thuộc Quỹ Carnegie cho hòa bình quốc tế.

(***) Hội viên cao cấp của Hội đồng Đại Tây Dương.

khủng hoảng tài chính châu Á 1997-1998 thì châu Á An ninh đang ngày càng lún sâu vào những xu hướng bất ổn gần đây.

Trong thực tế, sự trỗi dậy của châu Á Kinh tế đã hùng mạnh đến nỗi thách thức cả vai trò của Mỹ vốn đã có từ lâu trong khu vực này. Thương mại và đầu tư trong nội tại châu Á cất cánh nhanh từ sau Chiến tranh Lạnh, nhưng sự phát triển của mạng lưới kinh tế châu Á và những kết nối chính trị đã được đặc biệt củng cố sau khủng hoảng tài chính 1997-1998 khi Hoa Kỳ bị đánh giá – đặc biệt từ các quốc gia Đông Nam Á – là ngạo mạn và bàng quan. Và trong những năm tiếp theo, các hiệp định thương mại ưu đãi, các tiêu chuẩn và định chế khu vực và cả những thể chế được tạo ra mà không có sự nhúng tay của Mỹ đã ngày càng phát triển. Những điều này đe dọa dần đẩy Mỹ ra ngoài rìa.

Nhưng hai năm sau những tranh cãi về các bãi đá và đảo nhỏ ở Biển Đông và Biển Nam Trung Hoa, châu Á An ninh đã nổ ầm ầm trở lại. Chủ nghĩa dân tộc hung hăng và ganh đua lẫn nhau của thế kỷ XIX và XX đã quay lại, giữ vị trí tiên phong như những căn bệnh bị tê liệt lâu ngày bỗng nhiên sống dậy, tạo ra nỗi ám ảnh sẽ có những xung đột mới. Chi tiêu cho quốc phòng ở Trung Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ, Hàn Quốc và Đài Loan đã tăng gấp đôi trong thập kỷ vừa qua, đạt tới 224 tỷ USD vào năm 2011. Người dân châu Á đã nỗ lực trong nhiều thập kỷ qua để phát triển bản sắc châu Á và tăng cường sức mạnh tập thể trong hệ thống toàn cầu. Nhưng sự hội nhập kinh tế đã không thể tạo ra nền tảng cho an ninh tập thể và hợp tác ở Thái Bình Dương. Thay vào đó, trung tâm mới của lực hút kinh tế thế giới có vẻ mong manh và đầy mâu thuẫn.

Châu Á An ninh có thật sự sẽ nhấn chìm, hay thậm chí là phá hủy, những lợi ích kinh tế đã từng kéo được khu vực này ra khỏi một quá khứ suy yếu?

Một số ý kiến tranh luận rằng đây là hiện tượng tạm thời – chỉ là mưu đồ bất chấp đạo lý mà các chính trị gia châu Á sử dụng để lôi kéo thêm sự ủng hộ cho vai trò yếu kém trong nước của mình. Nhưng quá dễ để có thể loại bỏ được những biến cố gần đây như là những sản phẩm của chính trị trong nước. Quả là vậy, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc và nhiều quốc gia khác nữa, đang tập trung vào phát triển kinh tế và chính trị trong nước. Nhưng mặc dù đúng là chủ nghĩa sô-vanh cho mình là hơn người đang được những chính trị gia bị soi xét của châu Á sử dụng như một mánh khóe hiệu quả, thì những mánh khóe này sẽ tạo ra những mất mát to lớn và những tổn thương lâu dài. Và những cảm xúc thì không dễ bị khơi lên hay tắt đi.

Hãy nhìn vào ví dụ là những sự kiện vừa qua tại Trung Quốc: những người biểu tình đã xuống đường hồi mùa thu ở nhiều thành phố, những doanh nghiệp Nhật Bản bị tấn công, hàng ngàn những chuyến bay Nhật – Trung bị hủy, các hãng chế tạo như Honda, Toyota, Panasonic và nhiều công ty khác của Nhật đã đóng cửa nhà máy.

Hàn Quốc và Nhật Bản đã tố cáo lẫn nhau ở cấp quốc gia về những hòn đảo thậm chí còn nhỏ hơn rất nhiều. Mặc dù có mối quan hệ thương mại rất mạnh và có cùng mối quan tâm sâu sắc về những đe dọa từ CHDCND Triều Tiên, hai quốc gia này thậm chí không thể ký được một hiệp ước để thẳng thắn chia sẻ thông tin tình báo nhằm tăng cường hợp tác chống lại mối đe dọa chung từ Bình Nhưỡng.

Những biến cố này cho ta thấy sự sai lầm trong những điều người ta đã viết về sự phát triển của châu Á thời gian qua. Nhiều tranh luận cho rằng chiến lược của Nhật Bản hiện tại được xuất phát chính từ những cảm quan chính trị thực dụng – đặc biệt là khát khao muốn được cân bằng với một Trung Quốc đang ngày càng hùng cường. Nhưng nếu điều này là đúng, thì thật khó có thể hiểu được những cãi vã nhỏ lẻ với Hàn Quốc. Hơn thế nữa, Tokyo từ lâu đã được xem như một điển hình cho châu Á Kinh tế và là nguồn lực thúc đẩy cả khu vực rộng lớn hội nhập hơn vào nhau. Một Nhật Bản hậu chiến tranh - đồng minh mạnh của Mỹ với một ý thức sâu sắc về đồng nhất liên Á - đã ấp ủ những ý tưởng và hệ tư tưởng về khu vực liên Á mà đặc biệt là trong vấn đề hội nhập tiền tệ châu Á.

Thật ngạc nhiên, ngay cả giữa lúc cao trào của các vở kịch địa chính trị trong mùa thu năm 2012 về những hòn đảo nhỏ, các cuộc đối thoại giữa Bắc Kinh, Tokyo và Seoul về một Hiệp định Thương mại Tự do ba bên vẫn tiếp tục được tiến hành, trong khi ASEAN+3, gồm có cả ba quốc gia đang có tranh cãi mạnh mẽ ở Biển Đông (Trung Quốc, Việt Nam và Philippines) vẫn thông báo về việc củng cố thêm Sáng kiến Chiang Mai với các cam kết sẽ tăng giá trị của gói này lên đến 240 tỷ USD.

Do đó, những động thái đẩy và kéo giữa châu Á Kinh tế và châu Á An ninh đã đặt ra một số vấn đề nổi cộm. Một mặt, những định chế đa phương chính của châu Á trên thực tế đã ngày càng trở nên không phù hợp để xử lý những bất đồng. Chủ nghĩa khu vực liên Á đã thất bại trong việc chế ngự những quái kiệt của chủ nghĩa dân tộc ở châu Á và cả những thể chế đang tồn tại, bao gồm cả những thể chế liên quan đến Mỹ, đều đã và đang không có tiếng nói trong hoàn cảnh rối loạn của những năm vừa qua. Lực liên kết giữa các nước ASEAN đã tan rã trong cuộc họp tại Phnom Penh vào tháng 7/2012 khi mà nước chủ nhà Campuchia chỉ trích Việt Nam và Philippines đương đầu quá mạnh với Bắc Kinh. Hội nghị thượng đỉnh Đông Á mới đây (East Asia Summit – EAS) đã không làm được gì để kết nối nội dung của những cuộc họp thường niên. Và Diễn đàn khu vực ASEAN (ASEAN Regional Forum – ARF), mặc dù được xem là diễn đàn an ninh hàng đầu của châu Á, tương tự, cũng đã thành một đấu trường cho sự buộc tội và kiện cáo lẫn nhau.

Xem xét lại những thể chế khu vực của châu Á có thể giúp xây dựng những cơ chế tốt hơn để giải quyết vấn đề, đồng thời khẳng định thêm vai trò của Mỹ. Sự trì trệ và những thói quen "lấy kiện cáo làm trung tâm" sẽ tiếp tục chiếm ưu thế trong các cuộc họp khu vực. Những nhà ngoại giao càng ngày càng tích thêm điểm vào thẻ khách hàng bay thường xuyên nhưng chẳng làm được gì nhiều. Dĩ nhiên là sẽ rất có ích khi các lãnh đạo quốc gia gặp gỡ thường xuyên. Nhưng sẽ khôn ngoan hơn nếu như một nhóm những nước có tư tưởng gần giống nhau, bao gồm cả Mỹ, cùng suy nghĩ về một chương trình hành động nghị sự khiêm tốn nhưng thực chất cho Hội nghị thượng đỉnh EAS tiếp theo để quyết định những vấn đề then chốt. Sau đó, dựa trên những vấn đề này, những nhà lãnh đạo có thể tư vấn từ ARF và APEC, hoặc một tổ chức nào đó khác phù hợp, để theo dõi tiến trình thực hiện với những hành động thực tế. Điều này sẽ bắt đầu tạo thêm tính hiệu quả cho những thể chế khu vực và tăng

cường thêm mối liên kết giữa các quốc gia này.

Vấn đề thứ hai liên quan đến vai trò của Mỹ ở châu Á. Vai trò bảo an của Mỹ cho châu Á được tăng cường, cho dù nền kinh tế của khu vực này đã ngày càng mang tính liên Á kéo theo vị thế của Mỹ bị thu hẹp lại đáng kể.

Hiện tại, Washington đang đối mặt với hai tình huống chiến lược khó xử. Đầu tiên, đó là thắng lợi của châu Á An ninh sẽ có ích cho Mỹ vì điều này sẽ củng cố vị trí trung tâm của Mỹ. Sau hết, thì Washington vẫn là một lực lượng giữ cân bằng chiến lược quan trọng của châu Á và đang trở nên quan trọng hơn khi sức mạnh và sự triển khai hải quân của Trung Quốc đang lớn lên. Tình thế tiến thoái lưỡng nan là ở chỗ, khi điều này xảy ra, thì một châu Á bị chi phối bởi an ninh đồng thời cũng sẽ trở thành một khu vực không ổn định. Và sự không ổn định và bất an này chính là những điều mà Mỹ đã nỗ lực tránh trong suốt hai thập kỷ vừa qua.

Vấn đề khó xử thứ hai là người dân Mỹ đang muốn tìm kiếm một vành đai châu Á ổn định và năng động trong một thời gian dài và, với mục tiêu đó, cần một châu Á Kinh tế trỗi dậy. Nhưng nói về kinh tế, thì châu Á đang trở thành liên Á, nghĩa là tâm điểm Mỹ sẽ có thể bị nhấn chìm do những hình mẫu thương mại và đầu tư sẽ ngày càng phải đáp ứng lại những sự hội nhập nội tại về kinh tế và tài chính của châu Á. Sự tham gia về kinh tế của Mỹ với châu Á đang lớn lên theo thống kê con số đơn thuần, nhưng đang giảm đi nếu tính theo tương quan. Phản ứng của Mỹ cũng chưa có tính sâu sắc và hợp lý. Do đó, Washington đã tập trung nhiều hơn vào việc "tái cân bằng" an ninh hơn là tái cân bằng kinh tế. Người châu Á đang tập trung tạo ra cho nhau nhiều sứ mạng chung về kinh tế hơn, trong khi vai trò của Mỹ trong lĩnh vực này lại đang giảm sút.

Nếu những xu hướng hiện tại tiếp tục phát triển, Mỹ sẽ tiếp tục suy yếu. Do vậy, Mỹ sẽ cần phải tăng những trò chơi kinh tế trong khu vực châu Á. Và điều đó sẽ yêu cầu nền kinh tế Mỹ và những nền tảng tài chính phải tái sinh. Quan trọng hơn tất cả các nhân tố khác, đó là những điều này phải tạo ra sự khác biệt trong việc thể hiện sức mạnh lâu dài của Mỹ ở châu Á.

Nếu lịch sử là một lời khuyên, thì đó có thể sẽ là một cuộc khủng hoảng hoặc một sự dịch chuyển mang tính thay đổi toàn bộ cuộc chơi nếu châu Á hoàn toàn đi theo con đường tích cực của Ông Thiện. Nếu Trung Quốc thất bại trong những nỗ lực cân bằng kinh tế, thì những lo lắng sẽ tăng cao về việc Trung Quốc sẽ bị rơi vào bẫy thu nhập trung bình và đó sẽ là hiểm họa tiềm tàng đối với sự ổn định chính trị. Điều đó có thể dẫn tới việc những người châu Á xích lại gần nhau thông qua một mối quan tâm chung là tránh xa khỏi vòng xoáy đi xuống của Trung Quốc. Tương tự như thế, sự sụp đổ bất thình lình của CHDCND Triều Tiên có thể là một mối đe dọa của toàn châu Á, dồn tất cả người dân Bắc Á đang trong tình trạng khủng hoảng và lo lắng vào chỗ phải làm việc cùng nhau để quản lý quá trình giao thời trong tiến trình thống nhất Nam - Bắc Triều Tiên.

Nhưng Ông Thiện đang phải đối mặt với một trận chiến khó khăn. Ngay cả khi theo các kịch bản kịch tính như trên, phản ứng dân tộc có thể sẽ mở đường cho Ông Ác lộng hành ❑